

Số: 02/2025/BC-HĐQT

Thuận An, ngày 24 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán.

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN**
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, tỉnh Lâm Đồng.
- Điện thoại: (0261) 3747 053; Fax: ; Email: **Motlv@ttgroup.com.vn**
- Vốn điều lệ: 16.136.900.000 đồng
- Mã chứng khoán: TAN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Chủ tịch HĐQT/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	09/05/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị: Báo cáo 6 tháng

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Bùi Tuấn Long	Chủ tịch HĐQT	14/06/2024	
2	Ông: Lê Văn Một	Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty	14/06/2024	
3	Bà: Trịnh Thị Mai Dung	Thành viên HĐQT	14/06/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	-----------------	--------------------------	-------------------	-------------------------

1	Ông: Bùi Tuấn Long	06/06	100%	
2	Ông: Lê Văn Một	06/06	100%	
3	Bà: Trịnh Thị Mai Dung	06/06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị thực hiện hoạt động giám sát đối với Ban Giám đốc thông qua chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất. Thông qua các Nghị quyết và những phát sinh trong hoạt động tại Công ty, các nội dung giám sát:

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và bám sát chiến lược phát triển giai đoạn 2024-2028 của Công ty;

- Việc sắp xếp lại nhân sự, tuyển dụng thêm các nhân sự có chuyên ngành phù hợp với mục tiêu sản xuất kinh doanh để nâng cao hiệu quả SXKD;

- Mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Giám sát bộ máy quản lý và điều hành, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho Công ty; đồng thời cũng chỉ đạo Giám đốc chấn chỉnh thay thế những cán bộ yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ được phân công;

- Tổ chức Đại hội thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch SXKD mà Đại hội cổ đông đã thông qua;

- Tổ chức họp bầu Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm Giám đốc công ty nhiệm kỳ 2025-2028.

- Việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị qua các kỳ họp. Chỉ đạo các hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật;

- Chỉ đạo thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định của luật chứng khoán áp dụng cho công ty đại chúng.

- Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện được đầy đủ các chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ, các quy chế của Công ty; thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty, các Nghị quyết của HĐQT đề ra giải pháp phù hợp với diễn biến thực tế của nền kinh tế, của thị trường và của Công ty, tiết kiệm chi phí, mở rộng sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cho Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2025:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01a/2025/NQ-HĐQT-TAN	04/03/2025	V/v phê duyệt triển khai tổ chức cho CBNV và CNSX tham dự Ngày hội văn hóa T&T – SHB vào ngày 15/03/2025

2	01/2025/NQ-HĐQT-TAN	27/03/2025	V/v gia hạn ngày tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2025
3	02/2025/NQ-HĐQT-TAN	14/04/2025	V/v thông qua Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
4	03/2025/NQ-HĐQT-TAN	06/05/2025	V/v bổ sung chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
7	01/2025/QĐ-HĐQT	15/04/2025	V/v Thành lập ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
8	02/2025/QĐ-HĐQT	15/04/2025	V/v phân công soạn thảo Văn kiện ĐHĐCĐ năm 2025
8	03/2025/QĐ-HĐQT	05/05/2025	V/v Thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông ĐH ĐCĐ TN năm 2025
10	04/2025/QĐ-HĐQT	29/05/2025	V/v nâng bậc lương đối với Bà Lê Thị Định – KTT

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông: Ngô Hồng Minh	Trưởng ban	14/06/2024	Đại học
2	Ông: Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	14/06/2024	Đại học
3	Ông: Tô Mạnh Hà	Thành viên	14/06/2024	Thạc sĩ QTKD

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Ngô Hồng Minh	03/03	100%	100%	
2	Ông: Nguyễn Anh Tuấn	03/03	100%	100%	
3	Ông: Tô Mạnh Hà	03/03	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

a) Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành theo quy định tại Điều lệ Công ty trên các công việc:

- Quản trị, điều hành Công ty thực hiện theo Điều lệ, Nghị quyết Đại hội cổ đông;

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đầy đủ, kịp thời hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với quy mô phát triển và đặc thù của Công ty;

- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong từng dự án, hoạt động cụ thể thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

b) Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm theo quy định;

c) Lập báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát hàng quý, kết quả thẩm định báo cáo tài chính theo quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An;

d) Kịp thời thông báo cho HĐQT về những vi phạm của người quản lý, điều hành, yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều lệ Công ty;

đ) Hợp BKS định kỳ (trực tiếp hoặc theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản) và tổng kết công tác thực hiện hàng quý và đề ra kế hoạch hành động cho quý tiếp theo.

g) Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ của Công ty, của Pháp luật và theo yêu cầu của HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty là mối quan hệ phối hợp, theo nguyên tắc bình đẳng, minh bạch và độc lập. Đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): ***Không có***

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Lê Văn Một	12/02/1978	Thạc sỹ quản lý công	14/06/2024

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà: Lê Thị Định	10/06/1985	Cử nhân kế toán	10/03/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: ***Không có***

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Có danh sách kèm theo

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Có danh sách kèm theo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: **Không có**

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

Mã chứng khoán: TAN

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
1	Bùi Tuấn Long		Chủ tịch HĐQT	001075044947 - 09/05/2021 - Cục CSQLHC về TTXH	123 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội	14/06/2024		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
1.1	Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp – CTCP		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0100104468 - 29/6/2010 – Hà Nội	164 Trần Quang Khải - Phường Lý Thái Tổ - Quận Hoàn Kiếm - TP. Hà Nội				
1.2	Công ty cổ phần vật tư nông nghiệp 1 Hải phòng		Chủ tịch HĐQT	0200115431 - 31/05/2024 – Hà Nội	10 Minh Khai – phường Minh Khai – quận Hồng bang – Tp Hải phòng				
1.3	Bùi Đăng Tuyên			001051005431 - 01/05/2021 - Cục CSQLHC về TTXH	123 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội				Bố đẻ
1.4	Nguyễn Thị Oanh			001154018742 - 01/05/2021 - Cục CSQLHC về TTXH	123 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội				Mẹ đẻ
1.5	Dương Thị Huyền			001179027669 - 23/03/2021 - Cục CSQLHC về TTXH	123 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội				Vợ
1.6	Bùi Thùy Linh			001304000515 - 02/06/2023 - Cục CSQLHC về TTXH	123 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội				Con ruột
1.7	Bùi Đăng Tuấn Phong			Còn nhỏ	123 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội				Con ruột
1.8	Bùi Chí Dũng			001079069394 - 18/11/2021 - Cục CSQLHC về TTXH	123 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội				Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
2	Lê Văn Một		TV HĐQT - Giám đốc	051078012229 – 08/05/2021 - Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ dân phố 2, Phường Nghĩa Tân, tp Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	14/06/2024			Người nội bộ
2.1	Văn phòng Khu vực Tây Nguyên – Tập đoàn T&T		Phó TGD	0100233223 - 30/11/2007 – Hà Nội	Số 31-33 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2.2	Công ty TNHH XNK Rau quả Đắk Nông		Chủ tịch – Giám đốc	6400434002 – 28/04/2021 – Đắk Nông	Thôn 9, Xã Nam Dong, Huyện Cư Jút, Tỉnh Đắk Nông, Việt Nam				
2.3	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Cuộc sống xanh T&T		Tổng Giám đốc	0107984525 – 01/9/2017 – Hà Nội	Tầng 3, Số 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam				
2.4	Lê Văn Cửu			NNB không cung cấp thông tin	Thôn 1, xã Hòa Khánh, tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk				Cha
2.5	Hồ Thị Lắm			NNB không cung cấp thông tin	Thôn 1, xã Hòa Khánh, tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk				Mẹ
2.6	Trần Thị Mỹ Lan			NNB không cung cấp thông tin	Tổ dân phố 2, Phường Nghĩa Tân, tp Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông				Vợ
2.7	Lê Phương Huyền			NNB không cung cấp thông tin	Tổ dân phố 2, Phường Nghĩa Tân, tp Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông				Con
2.8	Lê Quốc Việt			NNB không cung cấp thông tin	Tổ dân phố 2, Phường Nghĩa Tân, tp Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông				Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
2.9	Lê Thị Hồng Danh			NNB không cung cấp thông tin	Thôn 1, xã Hòa Khánh, tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk				Chị ruột
2.10	Lê Văn Phận			NNB không cung cấp thông tin	Thôn 1, xã Hòa Khánh, tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk				Anh ruột
2.11	Lê Thị Bạch Tuyết			NNB không cung cấp thông tin	Thôn 1, xã Hòa Khánh, tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk				Chị ruột
2.12	Lê Văn Thảo			NNB không cung cấp thông tin	Thôn 1, xã Hòa Khánh, tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk				Anh ruột
2.13	Lê Văn Trường			NNB không cung cấp thông tin	Thôn 1, xã Hòa Khánh, tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk				Anh ruột
2.14	Lê Thị Trương			NNB không cung cấp thông tin	Thôn 1, xã Hòa Khánh, tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk				Chị ruột
2.15	Lê Thị Mười			NNB không cung cấp thông tin	Quận 7, tp.HCM				Chị ruột
3	Trịnh Thị Mai Dung		TV HĐQT	011843838 - 14/07/2012 - CA Hà Nội	Số 8, ngõ 107, phố Long Biên 1, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	14/06/2024			Người nội bộ
3.1	Ban KSTK, Tập đoàn T&T		CV.CC	0100233223 - 30/11/2007 – Hà Nội	Số 31-33 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				
3.2	Trịnh Văn Đức								Bố (đã mất)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
3.3	Nguyễn Thị Xuân			NNB không cung cấp thông tin	Số 8, ngõ 107, phố Long Biên 1, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội				Mẹ
3.4	Hồ Sỹ Hoàn			NNB không cung cấp thông tin	Số 8, ngõ 107, phố Long Biên 1, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội				Chồng
3.5	Hồ An Khánh Hồ Bảo Khánh Hồ Nam Khánh			NNB không cung cấp thông tin	Số 8, ngõ 107, phố Long Biên 1, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội				Con
3.6	Trịnh Văn Lập			NNB không cung cấp thông tin	Số 8, ngõ 107, phố Long Biên 1, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội				Em ruột
3.7	Trịnh Hoài Dương			NNB không cung cấp thông tin	Số 8, ngõ 107, phố Long Biên 1, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội				Em ruột
BAN KIỂM SOÁT									
1	Ngô Hồng Minh	058C271290	Trưởng BKS	024090022581 cấp ngày 08/12/2021 tại Cục CSQLHC về TTXH	Việt Lập, Tân Yên, Bắc Giang	14/06/2024			Người nội bộ
	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ BVIM			58/GP-UBCK cấp ngày 03/7/2019	Tầng 18, Toà nhà VCCI, 9 P. Đào Duy Anh, Phường Liên, Đống Đa, Hà Nội	31/5/2024			Trưởng BKS
	Công ty cổ phần kinh doanh và đầu tư Việt Hà			0100103721 cấp ngày 17/11/2010	Số 254, phố Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	27/9/2023			Thành viên BKS

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Nội			0101337659 cấp ngày 24/12/2002	170 La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội	27/9/2023			Kế toán trưởng
1.1	Ngô Văn Phong			024058006603 cấp ngày 17/12/2021 tại Cục CSQLHC về TTXH	Việt Lập, Tân Yên, Bắc Giang				Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Yên			024159007810 cấp ngày 17/12/2021 tại Cục CSQLHC về TTXH	Việt Lập, Tân Yên, Bắc Giang				Mẹ đẻ
1.3	Ngô Thị Lan Anh			024182005945 cấp ngày 15/12/2021 tại Cục CSQLHC về TTXH	An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội				Chị ruột
1.4	Ngô Thị Bình			024185000741 cấp ngày 08/12/2021 tại Cục CSQLHC về TTXH	Việt Lập, Tân Yên, Bắc Giang				Chị ruột
1.5	Trần Thị Phương Thảo			001193003780 cấp ngày 16/7/2015 tại Cục CSQLHC về TTXH	An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội				Vợ
1.6	Ngô Bảo Linh			Chưa có	Việt Lập, Tân Yên, Bắc Giang				Con ruột
2	Nguyễn Anh Tuấn		TV BKS	014090017897 - 10/05/2024 - Cục CS QLHC về TTXH	CH 1710, tòa nhà HeiTower, số 1 Ngụy Như Kon Tum, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	14/06/2024			
	Công ty CP Đầu tư Sản xuất và Kinh doanh Thực phẩm Hà Nội		Kế toán trưởng	0109260648 – 10/7/2020 – Hà Nội	Phòng 603, Tòa nhà GTC Thăng Long, Số 113-115 Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
2.1	Nguyễn Xuân Hách			038059007306 - 05/03/2021 - Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Đông Phú, xã Hoàng Lộc, Hoàng Hóa, Thanh Hóa				Cha
2.2	Đảm Thị Huyền			034160023618 - 11/08/2021 - Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Đông Phú, xã Hoàng Lộc, Hoàng Hóa, Thanh Hóa				Mẹ
2.3	Bùi Thị Hằng Vân			010190002381 - 27/11/2024 - Cục CS QLHC về TTXH	CH 1710, tòa nhà HeiTower, số 1 Ngụy Như Kon Tum, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội				Vợ
2.4	Nguyễn Thu Hoài			014185000368 - 10/03/2021 - Cục CS QLHC về TTXH	Tiểu khu 5, Thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La				Chị ruột
2.5	Dương Thị Thiều			001166034867 - 04/03/2022 - Cục CS QLHC về TTXH	CH 1710, tòa nhà HeiTower, số 1 Ngụy Như Kon Tum, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội				Mẹ vợ
2.6	Đỗ Trung Kiên			014082014931 - 09/08/2021 - Cục CS QLHC về TTXH	Tiểu khu 5, Thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La				Anh rể
3	Tô Mạnh Hà		TV BKS	011849622 - 10/07/2008 - CA Hà Nội	Số 9 ngõ 78 Hoàng Như Tiếp, phường Bồ Đề, quận Long Biên, tp Hà Nội	14/06/2024			
3.1	Tô Xuân Nam			NNB không cung cấp thông tin	62/22/2 Hoàng Như Tiếp, P. Bồ Đề, quận Long Biên, tp HN				Bố

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
3.2	Hoàng Thị Được			NNB không cung cấp thông tin	62/22/2 Hoàng Như Tiếp, P. Bồ Đề, quận Long Biên, tp HN				Mẹ
3.3	Vũ Thị Thanh Thủy			NNB không cung cấp thông tin	Số 9 ngõ 78 Hoàng Như Tiếp, P. Bồ Đề, quận Long Biên, tp HN				Vợ
3.4	Tô Đức Anh Tô Thanh Uyên			NNB không cung cấp thông tin	Số 9 ngõ 78 Hoàng Như Tiếp, P. Bồ Đề, quận Long Biên, tp HN				Con
3.5	Tô Thúy Hằng			NNB không cung cấp thông tin	27 ngõ 266 Nguyễn Văn Cừ, P. Bồ Đề, quận Long Biên, tp HN				Em
3.6	Tô Hoàng Hải			NNB không cung cấp thông tin	62/22/2 Hoàng Như Tiếp, phường Bồ Đề, quận Long Biên, tp HN				Em
BAN ĐIỀU HÀNH									
1	Lê Thị Định		Kế toán trưởng	051185013376- 28/6/2021 - Cục CSQLHC về TTXH	Tổ dân phố 1, TT Đắc Mĩ, huyện Đắc Mĩ, tỉnh Đắk Nông	18/07/2021			
1.1	Lê Văn Minh			NNB không cung cấp thông tin	Xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi				Cha
1.2	Nguyễn Thị Thu			NNB không cung cấp thông tin	Xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi				Mẹ
1.3	Nguyễn Hải Bắc			NNB không cung cấp thông tin	Tổ dân phố 1, TT Đắc Mĩ, huyện Đắc Mĩ,				Chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
					tỉnh Đắk Nông				
1.4	Nguyễn Lê Tường Vy			NNB không cung cấp thông tin	Tổ dân phố 1, TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông				Con
1.5	Nguyễn Lê Khánh Vy			NNB không cung cấp thông tin	Tổ dân phố 1, TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông				Con
1.6	Lê Văn Bình			NNB không cung cấp thông tin	Tổ dân phố 1, TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông				Anh ruột
1.7	Lê Thị Phụng			NNB không cung cấp thông tin	Tổ dân phố 1, TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông				Em ruột
2.	Phan Lê Kim Ngân		Phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	067194003887 – 28/6/2022 – Cục CSQLHC về TTXH	Tổ dân phố 1, TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông				
2.1	Phan Văn Toàn			048070005939 – 28/6/2022 – Cục CSQLHC về TTXH	Tổ dân phố 1, TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông				Bố
2.2	Nguyễn Thị Cúc			049173015113 – 28/6/2022 – Cục CSQLHC về TTXH	Tổ dân phố 1, TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông				Mẹ
2.3	Phan Lê Kim Bảo			067097004877 – 28/6/2022 – Cục CSQLHC về TTXH	Tổ dân phố 1, TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông				Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
CỔ ĐÔNG CÔNG TY									
1	Hoàng Hải			022381294 – 01/07/2015 – Tp.HCM	66/7C Bạch Vân, P.5, Q.5, HCM	18/7/2019			Cổ đông
2	Nguyễn Thị Cẩm Vang			025215820 - 17/03/2010 – Tp.HCM	Số 11 đường 7A, P Tăng Nhơn Phú B, Q9, HCM	18/7/2019			Cổ đông
3	Trần Quang Hiền			001096030280 - 13/02/2022 – Hà Nội	43 Nam Ngự, Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	18/7/2019			Cổ đông
4	Công ty TNHH Phù Đồng Invest			0110879601 – 01/11/2024 – Hà Nội	Tầng 2 số nhà 3 ngõ 183/2 Phố Đặng Tiến Đông, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	18/12/2024			Cổ đông

Thuận An, ngày 24 tháng 07 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Tuấn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN**Mã chứng khoán: TAN****DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VỚI NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Tuấn Long		Chủ tịch HDQT			0	0	Người nội bộ
1.1	Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp – CTCP		Chủ tịch HDQT kiêm Tổng Giám đốc			0	0	
1.2	Công ty cổ phần vật tư nông nghiệp 1 Hải phòng		Chủ tịch HDQT			0	0	
1.3	Bùi Đăng Tuyên					0	0	Bố đẻ
1.4	Nguyễn Thị Oanh					0	0	Mẹ đẻ
1.5	Dương Thị Huyền					0	0	Vợ
1.6	Bùi Thùy Linh					0	0	Con ruột
1.7	Bùi Đăng Tuấn Phong					0	0	Con ruột
1.8	Bùi Chí Dũng					0	0	Em ruột
2	Lê Văn Một		TV HĐQT - Giám đốc			177.600	11,01%	Người nội bộ
2.1	Văn phòng Khu vực Tây Nguyên – Tập đoàn T&T		Phó TGĐ			0	0	
2.2	Công ty TNHH XNK Rau quả Đắk Nông		Chủ tịch – Giám đốc			0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Cuộc sống xanh T&T		Tổng Giám đốc			0	0	
2.4	Lê Văn Cửu					0	0	Cha
2.5	Hồ Thị Lắm					0	0	Mẹ
2.6	Trần Thị Mỹ Lan					0	0	Vợ
2.7	Lê Phương Huyền					0	0	Con
2.8	Lê Quốc Việt					0	0	Con
2.9	Lê Thị Hồng Danh					0	0	Chị ruột
2.10	Lê Văn Phận					0	0	Anh ruột
2.11	Lê Thị Bạch Tuyết					0	0	Chị ruột
2.12	Lê Văn Thảo					0	0	Anh ruột
2.13	Lê Văn Trường					0	0	Anh ruột
2.14	Lê Thị Trương					0	0	Chị ruột
2.15	Lê Thị Mười					0	0	Chị ruột
3	Trịnh Thị Mai Dung		TV HĐQT			0	0	Người nội bộ
3.1	Ban KSTK, Tập đoàn T&T		CV.CC			0	0	
3.2	Trịnh Văn Đức							Bố (đã mất)
3.3	Nguyễn Thị Xuân					0	0	Mẹ
3.4	Hồ Sỹ Hoàn					0	0	Chồng
3.5	Hồ An Khánh Hồ Bảo Khánh Hồ Nam Khánh					0	0	Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Trịnh Văn Lập					0	0	Em ruột
3.7	Trịnh Hoài Dương					0	0	Em ruột
BAN KIỂM SOÁT								
1	Ngô Hồng Minh	058C2712 90	Trưởng BKS			0	0	Người nội bộ
	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ BVIM					0	0	Trưởng BKS
	Công ty cổ phần kinh doanh và đầu tư Việt Hà					0	0	Thành viên BKS
	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Nội					0	0	Kế toán trưởng
1.1	Ngô Văn Phong					0	0	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Yên					0	0	Mẹ đẻ
1.3	Ngô Thị Lan Anh					0	0	Chị ruột
1.4	Ngô Thị Bình					0	0	Chị ruột
1.5	Trần Thị Phương Thảo					0	0	Vợ
1.6	Ngô Bảo Linh					0	0	Con ruột
2	Nguyễn Anh Tuấn		TV BKS			0	0	Người nội bộ
	Công ty CP Đầu tư Sản xuất và Kinh doanh Thực phẩm Hà Nội					0	0	Kế toán trưởng
2.1	Nguyễn Xuân Hách					0	0	Cha
2.2	Đàm Thị Huyền					0	0	Mẹ
2.3	Bùi Thị Hằng Vân					0	0	Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Nguyễn Thu Hoài					0	0	Chị ruột
2.5	Dương Thị Thiều					0	0	Mẹ vợ
2.6	Đỗ Trung Kiên					0	0	Anh rể
3	Tô Mạnh Hà		TV BKS			0	0	Người nội bộ
3.1	Tô Xuân Nam					0	0	Bố
3.2	Hoàng Thị Được					0	0	Mẹ
3.3	Vũ Thị Thanh Thủy					0	0	Vợ
3.4	Tô Đức Anh Tô Thanh Uyên					0	0	Con
3.5	Tô Thúy Hằng					0	0	Em
3.6	Tô Hoàng Hải					0	0	Em
BAN ĐIỀU HÀNH								
1	Lê Thị Định		Kế toán trưởng			0	0	Người nội bộ
1.1	Lê Văn Minh					0	0	Cha
1.2	Nguyễn Thị Thu					0	0	Mẹ
1.3	Nguyễn Hải Bắc					0	0	Chồng
1.4	Nguyễn Lê Tường Vy					0	0	Con
1.5	Nguyễn Lê Khánh Vy					0	0	Con
1.6	Lê Văn Bình					0	0	Anh ruột
1.7	Lê Thị Phượng					0	0	Em ruột
2.	Phan Lê Kim Ngân		Phụ trách Quản trị		tỉnh Đắk Nông	0	0	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Công ty kiêm Thư ký Công ty					
2.1	Phan Văn Toàn					0	0	Bố
2.2	Nguyễn Thị Cúc					0	0	Mẹ
2.3	Phan Lê Kim Bảo					0	0	Em ruột

Thuận An, ngày 24 tháng 07 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Tuấn Long